

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST
Ngày: 08-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ong Thân Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lãnh Văn Việt.

Ông Ngô Đức Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Đông, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 69/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Công T**, sinh năm 1976, tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; con ông Đào Công Nh (đã chết) và bà Trần Thị H9 (đã chết); Có vợ là Dương Thị L, sinh năm 1978 (đã ly hôn năm 2003) và 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án: Tại Bản án hình sự 45/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Đào Công T 09 (Chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” và 09 (Chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt buộc T phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 18 (Mười tám) tháng tù, T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; phải bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Ngày 26/12/2017, T chấp hành xong tiền án phí; ngày 24/6/2018 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Đối với số tiền bồi thường dân sự 5.000.000 đồng, T chưa chấp hành. Tính đến thời điểm phạm tội mới T chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/7/1998, bị Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt hành chính số 36QĐ/XPHC về hành vi “Cố ý gây thương tích” với số tiền 200.000 đồng. Ngày 12/8/1998, Đào Công T đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

** Bị hại: Anh Vũ Đình T, sinh năm 1990. Vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Hà Văn K, sinh năm 1973. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 7, khu 1, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Công T, sinh năm 1976; trú tại thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 04/5/2022 T đi bộ từ nhà đến nhà anh Vũ Đình T, sinh năm 1990 ở cùng thôn chơi. Khi đi đến cổng nhà anh T thì T thấy cổng nhà anh T mở, T nhìn vào thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Win, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 98H8-4633 dựng ở đầu hời nhà anh T. T đi vào sân quan sát không thấy có người ở nhà, T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên đem đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Do không có chìa khóa xe nên T đi bộ dắt chiếc xe mô tô trên về nhà mình. Khi về tới sân thì T tháo chiếc biển kiểm soát của xe vứt vào chuồng lợn của gia đình, sau đó T đi bộ dắt xe mô tô vừa trộm cắp đi tìm chỗ để bán. Khi đang dắt xe trên đường liên thôn, thuộc thôn Hựu, xã Trù Hựu thì T bị anh T cùng quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ, đồng thời đưa T cùng tang vật đến Công an huyện Lục Ngạn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đào Công T.

Chiếc xe mô tô trên là của anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1990; trú tại tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, xe mô tô do anh Đ để nhờ nhà anh T từ khoảng tháng 3/2022, xe đang do anh T quản lý.

Cùng ngày 04/5/2022, anh Vũ Đình T đã có đơn trình báo gửi Công an huyện Lục Ngạn. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Đào Công T khai nhận: Ngoài hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Win màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 98H8-4633 tại nhà anh T vào ngày

04/5/2022 thì trước đó vào ngày 24/11/2021, Đào Công T đi bộ từ nhà đến hồ câu đập K của gia đình anh Vũ Đình T. Khi đến nơi, T nhìn thấy anh Tiến đang nằm ngủ trên võng. T nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WaveZX, biển kiểm soát 14P2-2654 dựng ở đường, chìa khóa cắm ở ổ khóa điện, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi lại. T đi đến nổ máy điều khiển xe mô tô đi ra thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn tìm mua ma túy thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Lục Ngạn dừng xe kiểm tra, do không có giấy tờ nên T bỏ lại xe đi bộ về nhà. Chiếc xe mô tô trên bị Tổ công tác tạm giữ.

Ngày 06/5/2022 và ngày 08/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành xác định hiện trường nơi T thực hiện hành vi phạm tội.

Ngày 14/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành khám xét nơi ở của Đào Công T. Quá trình khám xét, tổ công tác thu giữ 01 chiếc biển số xe mô tô: 98H8-4633 tại nền chuồng lợn của gia đình Đào Công T.

Ngày 04/5/2022 và ngày 31/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân huyện Lục Ngạn định giá đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Win, màu sơn đỏ biển kiểm soát: 98H8-4633 và xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WaveZX, biển kiểm soát: 14P2-2654 do T trộm cắp của anh T. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Win, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 98H8-4633 có giá trị ở thời điểm chiếm đoạt là 4.200.000 đồng. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐGTS, ngày 02/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WaveZX, biển kiểm soát: 14P2-2654 có giá trị ở thời điểm chiếm đoạt là: 6.300.000 đồng.

* Từ những nội dung nêu trên, bản Cáo trạng số 69/CT-VKS-HS ngày 24 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Đào Công T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1, Điều 173-Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Ngày 24/11/2021, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Vũ Đình T là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WaveZX biển kiểm soát 14P2-2564 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 6.300.000 đồng. Bị cáo chưa kịp mang tài sản đi tiêu thụ thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Lục Ngạn dừng xe kiểm tra nên bị cáo đã bỏ xe lại. Đến ngày 04/5/2022, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Win màu sơn đỏ, biển kiểm soát 98H8-4633 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 4.200.000 đồng ở sân nhà anh T. Đây là xe mô tô của anh Nguyễn Đình Đ để ở nhà anh T. Bị cáo đang mang tài sản đi tiêu thụ thì bị anh T và quần chúng nhân dân phát hiện và trình báo Công an huyện Lục Ngạn.

- Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này trong quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của những người này.

* Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đào Công T và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm g, điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38-Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Đào Công T tù 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 13/5/2022). Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23-Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đào Công T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Bị cáo không tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát.

* Thực hiện lời nói sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào các Điều 292, Điều 293-Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội và áp dụng pháp luật hình sự đối với bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/11/2021, tại rìa đường đập K, lợi dụng sơ hở của anh Vũ Đình T, sinh năm 1990 ở thôn H, xã T, huyện L, bị cáo Đào Công T lợi dụng sơ hở, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WaveZX, biển kiểm soát: 14P2-2654, xe có giá trị ở thời điểm chiếm đoạt là 6.300.000 đồng. Sau đó khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 04/5/2022 tại nhà anh Vũ Đình T, bị cáo Đào Công T tiếp tục lợi dụng sơ hở, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Win, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 98H8-4633 của anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, xe mô tô do anh Đ để nhờ tại nhà anh T, xe đang do anh T quản lý, trông giữ, xe có giá trị ở thời điểm chiếm đoạt là 4.200.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Công T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173-Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173-Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người nghiện ma túy, lười lao động, do không có tiền mua ma túy để sử dụng nên đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo Đào Công T là người có nhân thân xấu. Tại Bản án số 45/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn đã xét xử bị cáo 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” và 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 18 tháng tù. Ngoài ra, năm 1998 bị cáo còn bị Công an huyện Lục Ngạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội do cố ý.

[6] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo Đào Công T hai lần thực hiện hành vi phạm tội và có một tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại điểm g và điểm h, khoản 1, Điều 52-Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51-Bộ luật Hình sự. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[8] Về mức hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên Hội đồng xét

xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Đào Công T ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5, Điều 173-Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[10] Đối với việc bị cáo Đào Công T vào ngày 04/5/2022, khi bị bắt giữ thì có thương tích. Tuy nhiên, bị cáo trình bày bị thương tích là do chạy và tự ngã, không bị ai đánh. Bị cáo không đề nghị Cơ quan điều tra làm rõ sự việc, không có yêu cầu, đề nghị gì về thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không xem xét, xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với hành vi tham gia giao thông không có gương chiếu hậu, người điều khiển xe trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,25mg/lít khí thở, không có đăng ký xe theo quy định, không có giấy phép lái xe theo quy định. Ngày 25/11/2021, Đào Công T bị Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 4.000.000 đồng là có căn cứ.

[12] Về vật chứng: Tại Quyết định xử lý vật chứng số 64/QĐ-CSĐT ngày 28/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã trả lại cho anh Nguyễn Đình Đ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Win, màu sơn đỏ, không có biển kiểm soát và 01 biển kiểm soát: 98H8-4633; trả anh Vũ Đình T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WaveZX biển kiểm soát: 14P2-2654 là các chủ sở hữu hợp pháp, Hội đồng xét xử thấy việc xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ. Do vậy HĐXX không xem xét giải quyết như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 30/6/2022, anh Nguyễn Đình Đ và anh Vũ Đình T đã nhận lại tài sản. Quá trình giải quyết vụ án, anh T và anh Đ đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[14] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136-Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23-Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đào Công T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333-Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm g, điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38-Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Công T 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 13/5/2022).

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đào Công T.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136-Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23-Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đào Công T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333-Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2-Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9-Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30-Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(dã ký)

Ong Thân Thắng